

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 29/2016/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 05 tháng 7 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về phân công, phân cấp quản lý
chiếu sáng đô thị trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Điện lực ngày 03/12/2004; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực ngày 20/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 79/2009/NĐ-CP ngày 28/9/2009 của Chính phủ về quản lý chiếu sáng đô thị;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 1158/TTr-SXD ngày 08/6/2016 và ý kiến của Sở Tư pháp tại văn bản số 89/BC-STP ngày 02/6/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về phân công, phân cấp quản lý chiếu sáng đô thị trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Thủ trưởng các quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Ngọc Căng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

**Về phân công, phân cấp quản lý chiếu sáng đô thị
trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 29/2016/QĐ-UBND
ngày 05/7/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về phân công trách nhiệm cho các cơ quan chức năng và phân cấp quản lý cho chính quyền địa phương về quản lý chiếu sáng đô thị trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng cho các Sở, ban ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện), Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp xã) và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động quản lý chiếu sáng đô thị trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Nguyên tắc phân công, phân cấp quản lý chiếu sáng đô thị

1. Hoạt động chiếu sáng công cộng đô thị phải thực hiện theo các quy định, tiêu chuẩn hiện hành của ngành xây dựng, điện lực, giao thông và các ngành khác có liên quan, đảm bảo an toàn, mỹ quan đô thị, bảo vệ môi trường và tiết kiệm điện.

2. Xây dựng, cải tạo và quản lý, vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị trên địa bàn tỉnh phải:

a) Phù hợp với quy hoạch đô thị được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và những quy định hiện hành khác.

b) Tuân thủ quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng. Khi sửa chữa, thay thế, lắp đặt mới nguồn sáng và các thiết bị chiếu sáng tại các công trình xây dựng và công trình chiếu sáng đô thị có sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước phải sử dụng nguồn sáng được cấp Giấy chứng nhận sản phẩm tiết kiệm năng lượng hoặc dán nhãn tiết kiệm năng lượng của cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định của pháp luật.

c) Quản lý, vận hành theo đúng quy định, quy trình kỹ thuật về chiếu sáng đảm bảo an toàn, tiết kiệm điện, phòng chống cháy nổ, bảo vệ hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị và đúng thời gian quy định.

d) Bảo đảm đồng bộ với các công trình hạ tầng kỹ thuật và phù hợp với các công trình và khu vực được chiếu sáng.

Chương II
PHÂN CÔNG, PHÂN CẤP TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ
CHIẾU SÁNG ĐÔ THỊ

Điều 3. Sở Xây dựng

1. Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện công tác quản lý nhà nước về chiếu sáng đô thị trên địa bàn tỉnh.
2. Thẩm định dự án đầu tư, thiết kế dự toán xây dựng các dự án đầu tư xây dựng chiếu sáng đô thị trên địa bàn tỉnh theo quy định.
3. Phổ biến các quy chuẩn kỹ thuật về quản lý chiếu sáng đô thị; làm đầu mối tổng hợp các kiến nghị về sửa đổi, bổ sung các quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn về chiếu sáng đô thị trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.
4. Chủ trì, phối hợp Sở Tài chính và các Sở, ngành liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành đơn giá duy trì hệ thống chiếu sáng đô thị trên địa bàn tỉnh.
5. Hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra việc quản lý, bảo trì, khai thác sử dụng hệ thống chiếu sáng đô thị trên địa bàn tỉnh.
6. Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị có liên quan tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét ban hành các cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư để phát triển chiếu sáng đô thị trên địa bàn tỉnh;
7. Theo dõi, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Xây dựng về tình hình thực hiện quản lý chiếu sáng đô thị trên địa bàn tỉnh.

Điều 4. Các Sở, ban, ngành có liên quan

1. Sở Tài chính

Chủ trì phối hợp với các ngành chức năng cân đối, bố trí dự toán ngân sách hàng năm đảm bảo cho hoạt động chiếu sáng đô thị theo quy định hiện hành.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí vốn đầu tư phát triển hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị trên cơ sở dự án đầu tư xây dựng được duyệt.

b) Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước về thủ tục đầu tư theo quy định của pháp luật khi tham gia đầu tư xây dựng hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị.

3. Sở Công Thương

a) Chủ trì, phối hợp với Công ty Điện lực Quảng Ngãi cân đối, bố trí đảm bảo nguồn điện duy trì hoạt động thường xuyên cho hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị.

b) Phối hợp với Sở Xây dựng và Ủy ban nhân dân cấp huyện kiểm tra, thanh tra việc quản lý, vận hành, bảo trì và thực hiện các biện pháp tiết kiệm năng lượng, chuyển giao công nghệ về tiết giảm điện năng tiêu thụ trong hệ thống chiếu sáng đô thị.

4. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch

Phối hợp với Sở Xây dựng và Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý chiếu sáng các công trình văn hoá lịch sử, tượng đài, đài tưởng niệm, vườn hoa, công viên, chiếu sáng khu vực phục vụ lễ hội, chiếu sáng quảng cáo, trang trí... đảm bảo an toàn, đáp ứng yêu cầu thẩm mỹ.

5. Công an tỉnh

Chỉ đạo các lực lượng chức năng thuộc Công an tỉnh, Công an các huyện, thành phố phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Công Thương và Ủy ban nhân dân cấp huyện kiểm tra, xử lý kịp thời các vi phạm theo quy định của pháp luật về chiếu sáng đô thị.

6. Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh.

a) Tổ chức quản lý, khai thác, vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng trên địa bàn thuộc quyền quản lý.

b) Lập kế hoạch đầu tư phát triển chiếu sáng công cộng và kinh phí thực hiện, đưa vào chương trình hoặc kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội hàng năm để thực hiện. Xây dựng cơ sở dữ liệu về chiếu sáng trên địa bàn phục vụ công tác quản lý.

c) Thẩm định dự án đầu tư, thiết kế dự toán xây dựng của dự án đầu tư xây dựng chiếu sáng đô thị trên địa bàn quản lý theo quy định.

Điều 5. Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Tổ chức thực hiện quản lý chiếu sáng đô thị trên địa bàn thuộc quyền quản lý.

2. Ban hành các quy định cụ thể về quản lý chiếu sáng đô thị theo phân cấp, trong đó quy định rõ trách nhiệm của các tổ chức và cá nhân tham gia quản lý và xây dựng hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị; quy định về quản lý và vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị trên địa bàn được giao quản lý và tổ chức kiểm tra việc thực hiện các quy định này.

3. Lựa chọn đơn vị có đủ nhân lực, trang thiết bị và phương tiện kỹ thuật chuyên ngành cần thiết để thực hiện các yêu cầu và nhiệm vụ của công tác quản lý, vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị, phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương.

4. Chủ trì, phối hợp với đơn vị quản lý, vận hành lập kế hoạch đầu tư phát triển chiếu sáng công cộng đô thị và kinh phí thực hiện, đưa vào chương trình hoặc kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của địa phương.

5. Thẩm định dự án đầu tư, thiết kế dự toán xây dựng của dự án đầu tư xây dựng chiếu sáng đô thị trên địa bàn quản lý theo quy định.

6. Xây dựng cơ sở dữ liệu về chiếu sáng đô thị phục vụ công tác quản lý chiếu sáng trên địa bàn.

7. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, vận động nhân dân sử dụng điện chiếu sáng an toàn, đúng mục đích; sử dụng các sản phẩm chiếu sáng hiệu suất cao, tiết kiệm điện và chấp hành các quy định của pháp luật về chiếu sáng đô thị.

8. Xử phạt hành chính đối với các hành vi vi phạm hoạt động chiếu sáng đô thị theo thẩm quyền.

9. Định kỳ hàng năm (trước ngày 10/12) hoặc đột xuất báo cáo Sở Xây dựng và Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện quản lý chiếu sáng đô thị trên địa bàn.

Điều 6. Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Thực hiện quản lý hệ thống chiếu sáng đô thị trên địa bàn theo phân cấp của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

2. Tổ chức kiểm tra, xử lý hoặc đề nghị xử lý các vi phạm về quản lý chiếu sáng đô thị trên địa bàn mình quản lý theo thẩm quyền và quy định của pháp luật.

3. Tuyên truyền, giáo dục, vận động các tổ chức, cá nhân tích cực tham gia bảo vệ công trình chiếu sáng đô thị. Đề xuất hướng phát triển chiếu sáng đô thị trên địa bàn.

Điều 7. Đơn vị quản lý, vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị

1. Quản lý, vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị theo nội dung quy định tại Điều 23 Nghị định số [79/2009/NĐ-CP](#) và các quy định cụ thể về quản lý chiếu sáng đô thị do Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành;

2. Thực hiện quyền và trách nhiệm theo quy định tại Điều 24 Nghị định số 79/2009/NĐ-CP.

Điều 8. Chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng

1. Chủ đầu tư các khu đô thị mới, các dự án có liên quan đến hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị trên địa bàn tỉnh phải tuân thủ các quy định về quản lý, vận hành và xây dựng hệ thống chiếu sáng đô thị. Thiết kế và thi công xây dựng các công trình chiếu sáng đô thị với đường dây đặt ngầm và phải gắn kết đồng bộ với hạ tầng kỹ thuật của các khu vực lân cận theo hướng hiện đại và bảo đảm mỹ quan đô thị.

2. Chủ đầu tư khu đô thị mới, các dự án có hệ thống hạ tầng cơ sở khép kín sau khi xây dựng hoàn thành, có trách nhiệm quản lý đồng bộ theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về chiếu sáng đô thị hoặc bàn giao theo phân cấp quản lý hệ thống chiếu sáng đô thị theo Quy định này.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 9. Tổ chức thực hiện

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân kịp thời phản ánh bằng văn bản về Sở Xây dựng để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Ngọc Cường